TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH
Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 14/3/2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Phúc Nam.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương
và Ông Dương Quốc Phòng.
Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà: Ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch - tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 30/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 28/02/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Lý H, tên gọi khác: không; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1993 tại Bố Trạch, Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 và con bà Trần Thị L, sinh năm 1967; có vợ Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1993 và 02 con (Con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2017 đến ngày 16/01/2018 thay đổi bằng biện pháp "Bảo lĩnh". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982
Trú tại: Tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm: 1989.

Trú tại: Tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

+ Chị Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1997; Trú tại: Tiểu khu 7, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trương Cao N, sinh năm: 1982. Trú tại: Tổ dân phố 9, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29/9/2017, anh Nguyễn Văn H đi xe mô tô hiệu AIRBLADE, BKS 73F1 - 212.65 đến nhà bà Trần Thị L (Mẹ vợ anh H) ở Tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B chơi. Khi đến, anh H dựng xe ở sân, bỏ quên chìa khóa ở xe rồi vào nhà bà L ngồi chơi. Nguyễn Lý H (Em vợ của anh H) nhìn thấy khóa xe đang cắm ở xe nên nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng mọi người không để ý, H lên xe nổ máy chạy đến tiệm cầm đồ Nguyễn Trang ở đường N, thành phố Đ của anh Trương Cao N cắm lấy 19.000.000 đồng, H dùng số tiền này trả nợ và tiêu xài cá nhân sau đó H nhờ người báo cho anh H biết việc cắm xe. Anh H đưa tiền đến tiệm cầm đồ lấy lại xe và đưa đến Công an thị trấn N trình báo. Hội đồng định giá kết luận giá trị xe mô tô AIRBLADE, BKS 73F1 - 212.65 là 19.875.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 05/THQC- KSĐT ngày 29/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố Nguyễn Lý H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt Nguyễn Lý H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Vật chứng vụ án: Thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Văn H xe mô tô AIRBLADE, BKS 73F1 - 212.65; thu giữ và trả lại cho Nguyễn Lý H 01 chứng minh nhân dân số 194481551 mang tên Nguyễn Lý H nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Lý H đã bồi thường cho anh H số tiền 19.000.000 đồng, anh H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Lý H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 29/9/2017 Nguyễn Lý H đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn H lấy trộm 01 xe mô tô hiệu AIRBLADE, BKS 73F1 - 212.65, trị giá 19.875.000 đồng tại nhà bà Trần Thị L ở Tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B đưa đến tiệm cầm đồ Nguyễn Trang ở thành phố Đ cắm cho anh Trương Cao N lấy 19.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Như vậy với hành vi và hậu quả gây ra như trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Lý H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ và hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra thấy rằng: Nguyễn Lý H là người có nhận thức, đáng lẻ phải biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng do hám lợi, coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh H, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến đời sống của người bị hại và gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân. Vì vậy cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường số tiền 19.000.000 đồng cho người bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương) vì vậy cần áp dụng điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Từ những tình tiết giảm nhẹ nói trên kết hợp với bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định nên không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo về chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục là đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 19.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch có thu giữ 01 xe mô tô AIRBLADE, BKS 73F1 - 212.65 và 01 chứng minh nhân dân số 194481551 mang tên Nguyễn Lý H, cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Lý H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lý H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Nguyễn Lý H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2018). Giao bị cáo Nguyễn Lý H cho Uỷ ban nhân dân thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Lý H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí*:* Căn cứ Điều 99 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Lý H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/3/2018) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TA tỉnh QB.
- VKS huyện Bố Trạch.
- CA huyện Bố Trạch.
- THA huyện Bố Trạch.
- Lưu HS, lưu TA.
- Bị cáo.
- Người bị hại
-Người có QLNVLQ
- Sở tư pháp Quảng Bình.
- UBND TT. N.

Nguyễn Phúc Nam